

**DANH SÁCH SINH VIÊN (DỰ KIẾN) NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2019 - 2020**

(Ban hành kèm theo quyết định: /QĐ-ĐHM, ngày tháng năm)

Đơn vị: Khoa Công Nghệ Thông Tin

STT	Khoá/Ngành	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Khóa học	Bậc ĐT	Điểm TB (Hệ 4)	Điểm RL	Xếp loại HB KKHT	Tổng HP	Tỉ lệ %	Số tiền HB KKHT	Điểm TB (Hệ 10)
1	16/KHMT	1651012211	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	261098	2016	2016	4.00	100	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
2		1651010028	Đinh Trường	Duy	210998	2016	2016	4.00	95	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
3		1651010061	Huỳnh Xuân	Hiền	130398	2016	2016	4.00	92	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
4		1651010012	Trần Châu Nhật	Bảo	180198	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
5		1651010098	Dương Tuấn	Nghĩa	151298	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
6		1651010116	Nguyễn Thanh	Quang	021098	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
7		1651012129	Võ Khắc	Nhân	020998	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
8		1651012179	Võ Hoàng	Thiện	160698	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
9		1651010163	Phạm Minh	Viễn	210896	2016	2016	4.00	85	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	10
10		1651010030	Nguyễn Kim	Duy	270298	2016	2016	4.00	83	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	10
11		1651010140	Trần Đức	Thịnh	131198	2016	2016	4.00	82	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.50
12		1651012093	Lữ Hoàng	Liêm	080998	2016	2016	4.00	80	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.50
13		1651010034	Trần Chí	Dương	010398	2016	2016	4.00	86	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.00
14		1651012047	Nguyễn Trường	Hải	180698	2016	2016	4.00	85	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.00
15		1651012108	Tăng Hán	Luông	140998	2016	2016	4.00	80	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.00
16		1651010054	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	310898	2016	2016	4.00	80	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.00
17		1651010043	Đinh Vũ Hồng	Đức	300498	2016	2016	4.00	85	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	8.50
18		1651012207	Phạm Võ Minh	Trung	111095	2016	2016	4.00	82	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	8.50
19		1651010053	Vũ Quốc	Hải	160398	2016	2016	4.00	81	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	8.50
20	16/HTTQT	1654050020	Bành Thị Mỹ	Duyên	181198	2016	2016	4.00	100	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
21		1654050013	Huỳnh Hữu	Cánh	201298	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
22		1654050128	Nguyễn Dương Kim	Vỹ	160798	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
23		1654052015	Phạm Thị Thủy	Duyên	220898	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
24		1654052097	Phạm Thị Lan	Phương	101098	2016	2016	4.00	90	Xuất sắc	2,360,000	100%	2,360,000	
25		1654052053	Lê Hoàng	Khanh	171098	2016	2016	4.00	80	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.50
26		1654050102	Nguyễn Công	Thành	271298	2016	2016	4.00	87	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.00
27		1654052081	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn	040698	2016	2016	4.00	87	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.00
28		1654052151	Phù Khải	Vỹ	180198	2016	2016	4.00	87	Giỏi	2,360,000	70%	1,652,000	9.00
29	175101	1754052101	Mai Tường	Vi	180699	2017	2017	3.67	85	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
30		1751012033	Võ Thị Thanh	Kiều	240299	2017	2017	3.50	95	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
31		1751010177	Nguyễn Thanh	Tú	290999	2017	2017	3.50	85	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
32		1751010181	Võ Thị	Vĩ	260898	2017	2017	3.50	85	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
33		1751010182	Nguyễn Khắc	Vũ	200499	2017	2017	3.33	100	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
34		1751012016	Lê Thị Mỹ	Hạnh	010199	2017	2017	3.33	100	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
35		1751010126	Trần Thanh	Son	010199	2017	2017	3.33	90	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
36		1751010022	Nguyễn Bá	Đạt	310799	2017	2017	3.33	90	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
37		1751010086	Nguyễn Công Quang	Minh	230599	2017	2017	3.33	90	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
38		1751012086	Trịnh Hoàng	Yến	061299	2017	2017	3.33	90	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
39		1751010068	Tiêu Tuấn	Kiệt	030899	2017	2017	3.33	85	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
40		1751010121	Hoàng Thị	Quyên	080599	2017	2017	3.33	85	Giỏi	5,040,000	70%	3,528,000	
41		1751012049	Hoàng Đức	Nhật	241199	2017	2017	3.33	65	Khá	5,040,000	50%	2,520,000	

42	17/KHMT	1751010050	Nguyễn Vũ	Huy	010399	2017	2017	3.17	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
43		1751010136	Phạm Hoài	Thanh	250999	2017	2017	3.17	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
44		1751010160	Trần Việt	Tin	210599	2017	2017	3.17	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
45		1751010162	Phạm Hồ	Toàn	010199	2017	2017	3.17	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
46		1751010166	Nguyễn Vũ Quỳnh	Trâm	051299	2017	2017	3.17	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
47		1751012017	Ngô Đức	Hân	180399	2017	2017	3.17	86	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
48		1751010141	Lương Thị Phương	Thảo	210499	2017	2017	3.17	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
49		1751010167	Nguyễn Thị	Triệu	150499	2017	2017	3.17	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
50		1751010062	Phan Anh	Khoa	221099	2017	2017	3.17	81	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
51		1751010005	Trần Nguyễn	ánh	131199	2017	2017	3.00	95	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
52		1751010044	Nguyễn Chung	Huy	110699	2017	2017	3.00	91	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
53		1751010090	Võ Văn Nhật	Minh	070599	2017	2017	3.00	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
54		1751010140	Lê Thị Thu	Thảo	250299	2017	2017	3.00	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
55		1751010180	Đỗ Nguyên Thanh	Tùng	031099	2017	2017	3.00	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
56		1751012036	Nguyễn Hoàng	Long	081099	2017	2017	3.00	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
57		1751010042	Bùi Thị	Huệ	021199	2017	2017	3.00	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
58		1751010085	Lưu Hoàng	Minh	040299	2017	2017	3.00	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
59		1751010123	Lê	Sang	130999	2017	2017	3.00	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
60		1751010142	Trương Nguyễn Ngọc	Thảo	251299	2017	2017	3.00	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
61		1751010046	Nguyễn Hoàng	Huy	191199	2017	2017	2.83	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
62		1751010168	Hoàng Phạm Minh	Trí	271099	2017	2017	2.83	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
63		1751012037	Hoàng Thành	Lộc	310399	2017	2017	2.83	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
64		1751012096	Nguyễn Thị Thu	Thảo	250599	2017	2017	2.83	90	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
65		1751012028	Nguyễn Ngọc	Huế	270999	2017	2017	2.83	87	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
66		1751010134	Nguyễn Thị Kim	Thanh	100999	2017	2017	2.83	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
67		1751012009	Nguyễn Ngọc	Diễm	171099	2017	2017	2.83	85	Khá	5,040,000	50%	2,520,000
68	17/HTTQL	1754050100	Nguyễn Thanh	Trúc	090699	2017	2017	3.46	90	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
69		1754050050	Nguyễn Hoàng	Minh	120699	2017	2017	3.42	90	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
70		1754052021	Hồ Thị Kim	Hoa	090199	2017	2017	3.42	90	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
71		1754052040	Nguyễn Lê	Mỹ	220699	2017	2017	3.42	85	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
72		1754050087	Nguyễn Xuân	Thuận	240999	2017	2017	3.38	100	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
73		1754050012	Lê Thiên	Bảo	301299	2017	2017	3.38	85	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
74		1754052004	Dương Thanh	Bình	070699	2017	2017	3.29	90	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
75		1751040102	Bùi Thế	Vinh	100799	2017	2017	3.25	90	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
76		1754052018	Trần Văn	Hậu	290898	2017	2017	3.25	90	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
77		1754052060	Nguyễn Thị Kim	Quyên	150499	2017	2017	3.21	100	Giỏi	6,480,000	70%	4,536,000
78		1754052064	Trần Thị Thúy	Quỳnh	160999	2017	2017	3.17	85	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
79		1754050102	Trần Xuân	Trúc	071099	2017	2017	3.04	90	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
80		1754052076	Nguyễn Thị Phương	Thảo	260899	2017	2017	3.04	85	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
81		1754050067	Phan Thanh	Nhật	161299	2017	2017	3.00	90	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
82		1754052024	Trương Thị Hiền	Hòa	211199	2017	2017	3.00	90	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
83		1754050010	Dương Trần Hoài	Bảo	190999	2017	2017	3.00	85	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
84		1754050092	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	150699	2017	2017	3.00	85	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
85		1754052057	Trương Thị Thu	Phương	201099	2017	2017	2.96	90	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
86		1754050097	Phan Thị Lâm	Trình	030499	2017	2017	2.96	85	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
87		1754050076	Nguyễn Tân	Tài	080899	2017	2017	2.96	75	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
88		1754050062	Phan Trần Trung	Nhân	250499	2017	2017	2.92	95	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
89		1754052042	Lê Thanh	Ngân	210999	2017	2017	2.92	95	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
90		1754050063	Trần Anh Quân	Nhi	080899	2017	2017	2.92	90	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
91		1754050070	Hồ Thị Xuân	Phương	180699	2017	2017	2.92	90	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
92		1754050033	Quách Triền	Huy	110799	2017	2017	2.92	85	Khá	6,480,000	50%	3,240,000
93		1754050041	Trần Thúy	Linh	010199	2017	2017	2.88	100	Khá	6,480,000	50%	3,240,000

94		1754052084	Khuất Hoài	Thương	031199	2017	2017	2.88	90	Khá	6,480,000	50%	3,240,000	
95		1754050008	Trần Thị Quế	Anh	031199	2017	2017	2.88	81	Khá	6,480,000	50%	3,240,000	
96	18/KHMT	1851010052	Võ Đình	Huy	91100	2018	2018	4.00	100	Xuất sắc	5,160,000	100%	5,160,000	
97		1851010041	Nguyễn Thanh	Hằng	140900	2018	2018	4.00	90	Xuất sắc	5,160,000	100%	5,160,000	
98		1851010057	Đỗ Võ Anh	Khoa	180400	2018	2018	4.00	90	Xuất sắc	5,160,000	100%	5,160,000	
99		1851010075	Phạm Quang	Minh	110600	2018	2018	3.83	90	Xuất sắc	5,160,000	100%	5,160,000	
100		1851010021	Mạnh Thế	Dũng	151100	2018	2018	3.67	100	Xuất sắc	5,160,000	100%	5,160,000	
101		1851010129	Ngô Hồng	Thịnh	50400	2018	2018	3.67	85	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
102		1851010045	Bùi Xuân	Hiếu	240500	2018	2018	3.50	100	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
103		1851010112	Trương Hào	Quý	241100	2018	2018	3.50	100	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
104		1851010140	Mai Ngọc Quỳnh	Trang	120700	2018	2018	3.50	97	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
105		1851010072	Trần Xuân	Lộc	250800	2018	2018	3.50	95	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
106		1851010078	Trần Bảo	Ngân	261200	2018	2018	3.50	90	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
107		1851010125	Trần Tấn	Thành	171000	2018	2018	3.50	90	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
108		1851010126	Nguyễn Thị Phương	Thảo	110200	2018	2018	3.50	90	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
109		1851010128	Ngô Trần Duy	Thiện	260200	2018	2018	3.50	90	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
110		1851010110	Nguyễn Thị Bích	Quyên	21000	2018	2018	3.50	87	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	
111		1851010020	Hà Mỹ	Duyên	110800	2018	2018	3.33	90	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	8.23
112		1851050022	Hồ Thị Mỹ	Duyên	240700	2018	2018	3.33	90	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	8.23
113		1851010014	Trần Kim	Bảo	140700	2018	2018	3.33	85	Giỏi	5,160,000	70%	3,612,000	8.23
114	18/HTTQL	1854050016	Nguyễn Thị Anh	Đào	200500	2018	2018	4.00	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
115		1854050060	Trần Thị Cẩm	My	210200	2018	2018	3.70	93	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
116		1854050045	Thái Thị Duy	Linh	051200	2018	2018	3.70	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
117		1854050047	Trần Ngọc Mai	Linh	150800	2018	2018	3.65	100	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
118		1854050034	Nguyễn Thị	Huyền	270800	2018	2018	3.65	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
119		1854050054	Trần Thị	Mân	260600	2018	2018	4.00	87	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
120		1854040166	Lê Trung	Nghị	241000	2018	2018	3.70	82	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
121		1854050124	Cao Minh	Trí	240300	2018	2018	3.60	85	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
122		1854050107	Trần Quốc	Thắng	120900	2018	2018	3.55	87	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
123		1854050125	Nguyễn Phương	Trúc	170900	2018	2018	3.50	87	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
124		1854050113	Nguyễn Thị	Thúy	121200	2018	2018	3.40	100	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
125		1854050024	Hồ Hoàng	Hân	61000	2018	2018	3.40	90	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
126		1854050127	Nguyễn ánh	Tuyết	270200	2018	2018	3.35	86	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
127	18/CNTT	1851050159	Nguyễn Đỗ	Trọng	050800	2018	2018	3.85	100	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
128		1851050177	Dương Văn	Tư	281100	2018	2018	3.85	99	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
129		1851050118	Cao Nguyễn Lan	Phương	240800	2018	2018	3.85	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
130		1851050006	Trần Đức	Bằng	151000	2018	2018	3.85	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
131		1851050096	Huỳnh Thị Tuyết	Ngọc	231000	2018	2018	3.70	100	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
132		1851050165	Phan Văn	Trung	190400	2018	2018	3.70	100	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
133		1851050077	Nguyễn Trần Công	Lập	151000	2018	2018	3.70	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
134		1851050187	Phan Thanh	Vĩ	310700	2018	2018	3.70	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
135		1851050026	Nguyễn Trung	Dũng	061200	2018	2018	3.70	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
136		1851050071	Lục Tuấn	Kiện	291200	2018	2018	3.70	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
137		1851050169	Nguyễn Lê Anh	Tuấn	280700	2018	2018	3.70	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
138		1851050003	Đỗ Nguyễn Văn	Anh	110100	2018	2018	3.65	90	Xuất sắc	5,780,000	100%	5,780,000	
139		1851050013	Cao Ngọc	Cường	010300	2018	2018	4.00	87	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
140		1851050015	Lê Anh	Du	071100	2018	2018	4.00	86	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
141		1851050035	Lê Dương	Đức	280400	2018	2018	4.00	85	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
142		1851050136	Mai Xuân	Thọ	020200	2018	2018	4.00	85	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
143		1851050019	Trần Quốc	Duy	100100	2018	2018	4.00	85	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
144		1851050173	Vũ Nguyễn Phương	Tuyết	101100	2018	2018	4.00	85	Giỏi	Đã nhận HB TS			

145	1851050130	Châu Thiên	Thành	291100	2018	2018	4.00	81	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
146	1851050059	Trần Vũ	Khang	290700	2018	2018	3.85	87	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
147	1851050051	Phạm Dương	Hòa	210200	2018	2018	3.85	82	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	
148	1851050167	Phạm	Tuân	090700	2018	2018	3.70	81	Giỏi	5,780,000	70%	4,046,000	9.03

Xuất sắc:

35 Sinh viên

Tổng cộng:

148 Sinh viên

Giỏi:

68 Sinh viên

Tổng số tiền HBKKHT:

509,314,000 đồng

Khá:

45 Sinh viên

(Năm trăm linh chín triệu ba trăm mười bốn nghìn đồng)

Tp.HCM, ngày tháng năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG CTSV

LÃNH ĐẠO KHOA

Nguyễn Minh Hà

Nguyễn Ngọc Anh

Trương Hoàng Vinh